TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 04 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Sơn

Bà Nguyễn Kim Oanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024, đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Trung Đ**, sinh năm 2000 tại huyện G, tỉnh N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Q, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung H và bà Đào Thị T; chưa có vợ; chưa có con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Danh bản, chỉ bản số 457 do Công an huyện Phúc Thọ lập ngày 14/11/2023; bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2023 đến nay, hiện đang giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội,vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Tố U, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn Triệu X, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn 5, xã S, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Phan Thị Á, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Anh Lê Quang L, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/10/2021, chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 2001, trú tại: Thôn T, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội đến Công an huyện Phúc Thọ trình báo bị người khác đe dọa đòi tiền và phát tán hình ảnh nhạy cảm của cá nhân lên mạng xã hội.

Quá trình xác minh, điều tra làm rõ Nguyễn Trung Đ, sinh năm 2000, trú tại Thôn Q, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình và chị T từng có quan hệ yêu đương nhưng sau đó chia tay. Trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2021 đến đầu tháng 10/2021 Đ nhiều lần níu kéo tình cảm nhưng chị T không đồng ý. Chị T đã chặn liên lạc của Đ. Do bực tức nên Đ có ý định trả thù chị T.

Ngày 05/10/2021 Đ nảy sinh ý định sử dụng các video nhạy cảm, có nội dung đồi trụy mà trước đây chị T gửi cho Đ, Đ lưu lại trong điện thoại để đe dọa chị T. Đ sử dụng máy tính nhãn hiệu HP OMEN màu đen (máy tính của Đ) truy cập vào trang Wed "http://www.otp.sim" mua một mã OTP sau đó lập một tài khoản Google "nguyenhongtham11497@gmail.com" mật khẩu truy cập "Muadong 2021" rồi nhập mã OTP sim vừa mua được đăng nhập thành công tài khoản Google. Đ sử dụng điện thoại Sony XPERIA XZ màu đen của mình đăng nhập tài khoản Google "nguyenhongtham11497@gmail.com" rồi tải 05 video từ kho ảnh, video trên điện thoại Sony vào ứng dụng Drive của tài khoản Google. Sau đó Đ xoá hết ảnh video của chị T trên điện thoại. Đ coppy 02 ảnh từ trang Facebook của chị T để làm ảnh đại diện (trong đó một ảnh được cắt từ một trong số video trên, một ảnh Đ chụp lại ảnh màn hình của một video "Sex" trên mạng Internet). Sau khi tải ảnh, video xong, Đ xóa hết video, ảnh trên điện thoại di động, chỉ lưu trữ trên Drive. Đ sử dụng máy tính xách tay nhãn hiệu HP OMEN màu đen đăng nhập tài khoản Google "nguyenhongtham11497@gmail.com". Đ ghi tiêu đề cho 05 video và 03 ảnh trên với nội dung khiêu dâm, đồi trụy như: "Hồng T bú .... Hồng T dâm đãng, Hồng T dâm dục, Hồng T show ..., Hồng T show hàng". Các

ảnh Đ ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, số điện thoại, trường, lớp nơi chị T đang theo học.

Tiếp đó Đ sử dụng máy tính nhãn hiệu HP OMEN truy cập vào trang Web "http://www.otp.sim" mua một mã OTP sim của số thuê bao 0924243107 để sử dụng đăng ký thành công một tài khoản Zalo tên "Duong" có ảnh đại diện là ảnh chị T. Sau khi đã lập xong những tài khoản giả mạo. Đ sử dụng máy tính đăng nhập tài khoản Zalo "Duong" rồi tự nhắn tin Zalo vào tài khoản Zalo của Đ là "Trung Đ" (trên tài khoản Zalo của chị T lưu là "Đ NOY") với nội dung nhắn tin đe doạ yêu cầu Đ đưa số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nếu không sẽ phát tán video, hình ảnh nhạy cảm của chị T lên mạng xã hội Facebook. Đ chụp lại ảnh màn hình tin nhắn trên, sau đó gửi ảnh và nhắn tin cho T biết về việc mình bị đối tượng lạ nhắn tin đe doạ tống tiền. Chị T biết chuyện bảo Đ phải có trách nhiệm và tự giải quyết.

Sau đó Đ viết một lá đơn giả làm người bị hại gửi đến Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để trình báo, rồi chụp ảnh Đ cầm lá đơn khi ở trong phòng tiếp dân Công an huyện Gia Viễn gửi cho chị T. Đ nói với chị T là Đ đã trình báo cơ quan Công an nhưng không được giải quyết. Sau đó chị T cũng nhắn tin và chụp ảnh gửi cho Đ biết về việc chị đã trình báo sự việc đến Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội để điều tra.

Thấy chị T không nhắn tin, nói chuyện tình cảm với mình nên Đ truy cập vào trang Web http://www.otp.sim mua một tài khoản Facebook "Mhad Mhad" và mã OTP đăng nhập thành công tài khoản Facebook.

Ngày 07/10/2021 Đ sử dụng tài khoản Facebook "Mhad Mhad" (có ảnh đại diện là ảnh chị T) nhắn tin vào tài khoản Facebook "Hồng T" của chị T với nội dung đe doạ chị T đưa số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) nếu không sẽ phát tán ảnh, video nhạy cảm lên mạng Internet. Cùng lúc đó Đ gửi một ảnh chụp màn hình có ảnh chị T đang mặc áo lót ngực và một đường link Drive Google bên trong có chứa nhiều video, hình ảnh nhạy cảm của chị T (video nhạy cảm mà chị T gửi cho Đ trước đó) yêu cầu chị T đúng 18 giờ ngày 09/10/2021 mang 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền mặt và 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) trong thẻ Visa cho vào trong một balo cùng người yêu (là Đ) mang xuống hồ Linh Đàm thuộc quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội đưa cho đối tượng. Sau đó Đ lại bảo chị T đi một mình xuống chỗ hẹn để đưa tiền.

Thấy chị T tỏ ra không sợ và không nhắn tin trả lời nên Đ sử dụng tài khoản Facebook "Mhad Mhad" gửi lời mời kết bạn và nhắn tin qua Messenger Facebook cho các tài khoản Facebook là bạn bè, người thân của chị T với nội dung là đường link Drive Google chứa 05 video có nội dung nhạy cảm của chị T và 4 ảnh (trong đó có 3 ảnh chụp chị T). Sau đó Đ tiếp tục sử dụng Facebook "Mhad Mhad" bình luận vào một số bài viết trên trang Facebook cá nhân của bạn bè chị T và bình luận khoảng hai đến ba lần vào bài viết trang Fanpage Facebook "THPT Phúc Thọ Confession" và bình luận khoảng hai đến ba lần vào trang "Tôi yêu xã Long

Xuyên, huyện Phúc Thọ" với nội dung gắn đường link Drive Google trên kèm theo tiêu đề "LỘ CLIP SV FPT POLYTECHNIC". Ngoài ra, Đ còn sử dụng tài khoản Zalo "Duong" có đính kèm đường link Drive Google trên trang cá nhân của mình gửi lời mời kết bạn với chị Dương Thị Thu Thuỷ, sinh năm: 1996; trú tại: Thôn Triệu Xuyên 3, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, chị Thuỷ là chị dâu của T.

Sau khi bị phát tán, chia sẻ những video, hình ảnh nhạy cảm thì chị T chủ động nhắn tin vào tài khoản Facebook "Mhad Mhad" van xin và hứa sẽ đưa tiền cho chủ tài khoản Facebook "Mhad Mhad" (chính là Nguyễn Trung Đ) để gỡ bỏ đường link trên. Đồng thời chị T nhắn tin vào Zalo "Trung Đ" của Đ để bàn cách giải quyết việc bị người lạ tống tiền, cũng như ngăn chặn tài khoản Facebook "Mhad Mhad" phát tán video nhạy cảm của mình. Đ đồng ý giúp T chặn Facebook "Mhad Mhad". Để tránh việc bị máy chủ Facebook xoá tài khoản nên Đ đổi tên Facebook "Mhad Mhad" thành "Thư Nguyễn (Hồng T)".

Thấy chị T nhắn tin, nói chuyện không tình cảm như trước và có lúc trách mắng Đ nên ngày 20/10/2021 Đ tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook "Thư Nguyễn (Hồng T)" nhắn tin cho chị T yêu cầu chị T đưa số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) nếu không sẽ tiếp tục chia sẻ video, hình ảnh của chị T cho nhiều người biết.

Đ còn sử dụng tài khoản Gmail "nguyenhongtham11497@gmail.com" nhắn tin vào tài khoản Gmail "thamnthpt11497@fpt.edu.vn" của chị T yêu cầu chị T tìm kiếm theo số điện thoại 0924243107 để kết bạn Zalo với tài khoản "Duong" nếu không Đ sẽ phát tán hết Video nhạy cảm của chị T nhưng chị T không làm theo.

Chị T xin Đ cho thời gian để vay mượn tiền đưa cho Đ. Đ hỏi chị T đang có bao nhiêu tiền và có tiền trong thẻ Visa không thì chị T nói hiện chỉ có 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), không có thẻ Visa. Trong thời gian này Đ thường xuyên liên lạc, nói chuyện với chị T nên biết chị T không có tiền, cũng như không có thẻ Visa. Vì vậy Đ yêu cầu chị T quay clip đếm số tiền trên, chị T từ chối.

Đ chụp ảnh màn hình tin nhắn của tài khoản Facebook "Quang Linh" của anh Lê Quang L, sinh năm 2001, trú tại: thôn B, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội (anh L là bạn của chị T) nói về việc chị T trình báo Công an. Sau khi biết chị T trình báo công an thì Đ không đòi tiền chị T nữa mà yêu cầu chị T quay video nhạy cảm thời lượng 30 phút gửi cho Đ và 03 người bạn Facebook của chị T nhưng chị T đều từ chối.

Sau đó Đ thấy chị T thường xuyên chủ động nhắn tin, gọi điện nói chuyện tình cảm với Đ và quay lại yêu Đ nên Đ không sử dụng Facebook trên nhắn tin đe doạ đòi tiền hay phát tán Video, hình ảnh nhạy cảm của chị T nữa.

Đối với hành vi Đ phát tán video, hình ảnh nhạy cảm của chị Nguyễn Thị Hồng T lên mạng xã hội Facebook và zalo. Căn cứ vào tài liệu điều tra xác định

Đ phát tán những video, ảnh nhạy cảm của chị T cho 06 người xem gồm: Chị Dương Thị Thu T, chị Nguyễn Thị Tố Uy, chị Nguyễn Thị Thủy T, chị Nguyễn Thị Ánh T, chị Phan Thị Á và anh Lê Quang L. Đối với 02 trang Fanpage Facebook "THPT Phúc Thọ Confession" và "Tôi yêu xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ". Quá trình điều tra không xác định được số người truy cập và xem những đường link Drive chứa video, ảnh nhạy cảm của chị T do Quản trị viên các trang Facebook trên đã xóa bỏ đường Link Drive ngay sau khi Đ đăng đường link bình luận vào các bài viết. Do vậy số lượng người xem được những video trên đến nay được xác định là 6 người; dung lượng, số lượng video, ảnh được truyền bá dưới 1GB và dưới 100 ảnh. Vì vậy không đủ căn cứ để xem xét xử lý hình sự đối với Đ về hành vi "Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy".

Quá trình điều tra xác định hành vi Đ phát tán Video, hình ảnh nhạy cảm của chị T cho 06 người xem đã ảnh hưởng đến danh dự của chị T. Hành vi này là thủ đoạn nhằm đe dọa chị T giao tài sản cho Đ. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý Đ về hành vi làm nhục người khác.

Về số thuê bao 0924243107 mà Đ truy cập vào trang Web "http://www.otp.sim" mua một mã OTP sim của số thuê bao 0924243107 để sử dụng đăng ký thành công một tài khoản Zalo tên "Duong" có ảnh đại diện là ảnh chị T. Quá trình điều tra xác định chủ số thuê bao trên là anh Bùi Quang H, sinh năm 1999; địa chỉ: 311-No8-LK8-2 Khu dịch vụ 2 Đồng Mai, Hà Đông, Hà Nội. Anh H trình bày không đứng tên đăng ký số thuê bao trên và không quen biết Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Thị Hồng T.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã thu giữ của Nguyễn Trung Đ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G8141 màu đen; số IMEI: 357838080048004, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu HP OMEN màu đen; model: 15t-ax200; số seri 5CD8102TVY, đã qua sử dụng. Điện thoại và máy laptop nhãn hiệu HP OMEN là các tài sản Đ sử dụng làm phương tiện, công cụ phục vụ việc phạm tội.

Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu Kington màu xanh dung lượng 4GB chứa video, ảnh được Cơ quan điều tra trích xuất từ máy tính nhãn hiệu HP OMEN màu đen thu giữ của Nguyễn Trung Đ được niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án.

Bị hại chị Nguyễn Thị Hồng T có đơn xin vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 29 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Trung Đ về tội "Cưỡng đoạt tài sản", quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Trung Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đ về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Đề

nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 170; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G8141 màu đen, số IMEI: 357838080048004, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu HP OMEN màu đen, model: 15t-ax200; số seri 5CD8102TVY, đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại chị Nguyễn Thị Hồng T có đơn xin vắng mặt. Tuy nhiên chị T đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên việc xét xử không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của bị hại. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại chị Nguyễn Thị Hồng T.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Trung Đ và chị Nguyễn Thị Hồng T có quan hệ tình cảm. Trong thời gian yêu nhau chị T đã nhiều lần gửi video, ảnh nhạy cảm của mình cho Đ. Đ đã lưu giữ những video và ảnh đó trong điện thoại của Đ. Trong khoảng thời gian từ ngày 05/10/2021 đến ngày 20/10/2021, lúc đó chị T đang ở thôn Triệu Xuyên 3, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Đ lập zalo, Facebook giả tên người khác nhiều lần nhắn tin qua zalo, Facebook đe doạ sẽ công khai những vi deo, hình ảnh nhạy cảm của chị T lên mạng xã hội mục đích uy hiếp tinh thần, ép buộc chị T phải đưa cho Đ số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Thấy chị T không trả lời, bị cáo tiếp tục dùng thủ đoạn gửi video, ảnh nhạy cảm của chị T cho 6 người quen của chị T hiện đang cư trú tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội nhằm bôi nhọ danh dự của chị T. Do chị T không đưa tiền cho Đ nên Đ đã tăng số tiền yêu cầu từ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) lên 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), nhưng chị T chưa đưa cho Đ đồng nào. Bị cáo Nguyễn Trung Đ sử dụng thủ đoạn đe doạ sẽ công khai những vi deo, hình ảnh nhạy cảm của chị T lên mạng xã hội, uy hiếp tinh thần của chị T nhằm chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo qui định tại điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm

sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, quyền nhân thân của chị Nguyễn Thị Hồng T được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đe doạ chị Nguyễn Thị Hồng T nhằm chiếm đoạt tiền của chị T nhưng thực tế chị T chưa giao tiền cho bị cáo nên bị cáo chưa gây thiệt hại cho chị T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có bác ruột là liệt sĩ có công với cách mạng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm h, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 170 của Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo là lao động tự do, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Hồng T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với chủ số thuê bao 0924243107 mà Đ truy cập vào trang Web “http://www.otp.sim" mua một mã OTP sim của số thuê bao 0924243107 để sử dụng đăng ký thành công một tài khoản Zalo tên “Duong” có ảnh đại diện là ảnh chị T. Quá trình điều tra xác định chủ số thuê bao trên là anh Bùi Quang Huy. Anh Huy không đứng tên đăng ký số thuê bao 0924243107 nên xác định anh Huy không liên quan đến vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 USB nhãn hiệu Kington màu xanh dung lượng 4GB chứa video, ảnh được cơ quan điều tra trích xuất từ máy tính nhãn hiệu HP OMEN màu đen thu giữ của Nguyễn Trung Đ, niêm phong, được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G8141 màu đen, số IMEI: 357838080048004, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu HP OMEN màu đen, model: 15t-ax200; số seri 5CD8102TVY, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quĩ Nhà nước.

[8] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trung Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung Đ có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 170; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Đ 03 (ba) năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 15/11/2023.

2. Về dân sự: không.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony G8141 màu đen, số IMEI: 357838080048004, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu HP OMEN màu đen, model: 15t-ax200; số seri 5CD8102TVY, đã qua sử dụng

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 41 giữa Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội ngày 20/3/2024).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trung Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Trung Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại chị Nguyễn Thị Hồng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CQTHAHS huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Dung